

BỘ XÂY DỰNG

Số: 459 /QĐ-BXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2008

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐÀK LĂ

ĐẾN
Số:
Ngày:
.....
.....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Phát triển đô thị**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Cục Phát triển đô thị.

Điều 2. Vị trí, chức năng:

Cục Phát triển đô thị là cơ quan giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực phát triển đô thị; tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về lĩnh vực phát triển đô thị do Bộ làm chủ đầu tư hoặc chủ quản thực hiện theo sự phân công của Bộ trưởng.

Cục Phát triển đô thị có tư cách pháp nhân, có con dấu để giao dịch, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, đề xuất, tổ chức soạn thảo để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị quốc gia, các chương trình, dự án trọng điểm quốc gia về phát triển đô thị; tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, chương trình, dự án sau khi được phê duyệt theo sự phân công của Bộ trưởng.

2. Nghiên cứu, đề xuất, tổ chức soạn thảo để Bộ trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách, giải pháp về đầu tư xây dựng và phát triển các đô thị

đồng bộ, các chính sách, giải pháp quản lý quá trình đô thị hoá, các mô hình quản lý đô thị; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trên phạm vi cả nước.

3. Nghiên cứu, xây dựng các tiêu chí đánh giá, phân loại đô thị theo từng giai đoạn phù hợp với tiến trình phát triển chung của đất nước; hướng dẫn, kiểm tra việc đánh giá, phân loại đô thị hàng năm theo các tiêu chí đã được Chính phủ quy định; tổ chức thẩm định để Bộ trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc Bộ trưởng quyết định công nhận loại đô thị theo phân cấp của Chính phủ.

4. Nghiên cứu, xây dựng các tiêu chí đánh giá khu đô thị mới, trình Bộ trưởng ban hành và tổ chức thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế khu đô thị mới; hướng dẫn quản lý trật tự xây dựng đô thị.

5. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện các chương trình phát triển đô thị và khai thác sử dụng đất xây dựng đô thị theo quy hoạch xây dựng đô thị đã được phê duyệt.

6. Thực hiện hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về lĩnh vực phát triển đô thị; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư xây dựng và phát triển đô thị; tổ chức vận động, khai thác, điều phối các nguồn lực trong và ngoài nước cho việc đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống đô thị quốc gia theo phân công của Bộ trưởng.

7. Hướng dẫn, hỗ trợ chính quyền địa phương trong việc điều phối, quản lý thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị (xây dựng hệ thống danh mục, xác định nhu cầu đầu tư, kế hoạch thu hút và sử dụng nguồn vốn...).

8. Tổ chức quản lý các dự án đầu tư, dự án hỗ trợ kỹ thuật hoặc chương trình liên quan đến phát triển đô thị do Bộ Xây dựng là cơ quan chủ quản hoặc chủ đầu tư (bao gồm: các đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng các đô thị đặc biệt; các đề án phân loại đô thị; các chương trình nâng cấp đô thị quốc gia; các dự án đầu tư chỉnh trang đô thị; các dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới...).

9. Theo dõi, tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình phát triển đô thị trên phạm vi cả nước; tổ chức xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về phát triển đô thị.

10. Tổ chức soạn thảo để Bộ trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các dịch vụ công trong lĩnh vực phát triển đô thị; hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong lĩnh vực phát triển đô thị hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

11. Tổ chức điều hành các diễn đàn, các hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế, các hoạt động đào tạo nâng cao năng lực, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực phát triển đô thị.

12. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương, các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Cục.

13. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước được phân bổ, thực hiện quản lý các hoạt động có thu theo quy định của pháp luật và của Bộ Xây dựng.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 4. Cục Phát triển đô thị và Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về:

1. Tình hình quản lý và phát triển đô thị trên phạm vi cả nước.
2. Tình hình thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm quốc gia về phát triển đô thị; tình hình thực hiện các chương trình, dự án về phát triển đô thị do Bộ là cơ quan chủ quản hoặc chủ đầu tư.
3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Cục trưởng Cục Phát triển đô thị được quyền:

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ và các địa phương cung cấp những số liệu, tài liệu cần thiết phục vụ cho việc thực hiện các lĩnh vực công tác của Cục.
2. Ký một số văn bản hành chính, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ nhân danh Cục trưởng và sử dụng con dấu của Cục theo quy định pháp luật.
3. Được Bộ trưởng uỷ quyền ký một số văn bản về các lĩnh vực công tác của Cục theo quy định tại Quy chế làm việc của cơ quan Bộ Xây dựng.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Cục Phát triển đô thị:

1. Cục Phát triển đô thị có Cục trưởng, một số Phó cục trưởng và các Phòng, Trung tâm, Ban quản lý dự án trực thuộc với định biên phù hợp nhu cầu công tác của Cục theo từng thời kỳ.

Các phòng có Trưởng phòng và một số Phó trưởng phòng, các Trung tâm, Ban quản lý dự án có Giám đốc và một số Phó giám đốc.

2. Các đơn vị trực thuộc Cục Phát triển đô thị:

- a) Phòng Tổng hợp;
- b) Phòng Chiến lược và kế hoạch phát triển đô thị;
- c) Phòng Quản lý phát triển đô thị;
- d) Trung tâm Thông tin, Hợp tác quốc tế và Tư vấn phát triển đô thị;
- đ) Ban quản lý dự án Phát triển đô thị.

Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị và Trung tâm Thông tin, Hợp tác quốc tế và Tư vấn phát triển đô thị là các đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Cục, được khắc con dấu theo mẫu quy định để giao dịch, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo sự uỷ quyền, phân cấp quản lý tài chính kế toán của Cục trưởng Cục Phát triển đô thị và các quy định của pháp luật.

3. Việc thành lập mới, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc Cục Phát triển đô thị do Bộ trưởng quyết định theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển đô thị và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

4. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Cục, Cục trưởng Cục Phát triển đô thị có trách nhiệm cụ thể hoá thành chương trình, kế hoạch công tác cho từng giai đoạn, xác định nhu cầu biên chế của Cục báo cáo Bộ trưởng; xây dựng quy chế làm việc của Cục, quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị trực thuộc, xác định trách nhiệm và sản phẩm của mỗi đơn vị, cá nhân trong Cục.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phát triển đô thị và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Lưu: VPB, TCCB (5b).



Nguyễn Hồng Quân